|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 2 LỚP 4A1 :2021-2022****Bảng ma trận đề thi giữa học kì 2 môn Tiếng Việt phần đọc hiểu lớp 4a1**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mạch kiến thức,****kĩ năng** | **Số câu và số điểm** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Mức 4** | **Tổng** |
| TNKQ | TL | HT khác | TNKQ | TL | HT khác | TNKQ | TL | HT khác | TNKQ | TL | HT khác | TNKQ | TL | HT khác |
| 1. Kiến thức tiếng Việt, văn học | Số câu | 1 |  |  | 1 |  |  |  | 1 |  |  | 1 |  | **2** | **2** |  |
| Câu số | **4** |  |  | **6** |  |  |  | **8,** |  |  | 10 |  | **4,6** | **,8, ,10** |  |
| Số điểm | 1 |  |  | 1 |  |  |  | 1,0 |  |  | 1,0 |  | **2,0** | **2,0** |  |
| 2. Đọc | a) Đọc thành tiếng | Số câu |  |  | 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **1** |
| Câu số |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Số điểm |  |  | 3.0 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | **3.0** |
| b) Đọc hiểu | Số câu | 3 |  |  | 2 |  |  |  | 1 |  |  |  |  | **5** | 1 |  |
| Câu số | **1,2,3,** |  |  | **5,7** |  |  |  | **9** |  |  |  |  | **1,2,3,5, 7,** | **9** |  |
| Số điểm | 1,5  |  |  | 1 |  |  |  | 0,5 |  |  |  |  | **2,5** | 0,5 |  |
| 3. Viết | a) Chính tả | Số câu |  |  |  |  |  | 1 |  |  |  |  |  |  |  |  | **1** |
| Câu số |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Số điểm |  |  |  |  |  | 3.0 |  |  |  |  |  |  |  |  | **3,0** |
| b) Đoạn, bài(viết văn) | Số câu |  |  |  |  |  |  |  |  | 1 |  |  |  |  |  | **1** |
| Câu số |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Số điểm |  |  |  |  |  |  |  |  | 7.0 |  |  |  |  |  | **7,0** |
| **Tổng** | Số câu | **4** |  | **1** | **3** |  | **1** |  | **2** | **1** |  | **1** |  | **7** | **3** | **3** |
| Số điểm | **2,5đ** |  | **3.0** | **2đ** |  | **3.0** |  | **1,5đ** | **7.0** |  | **1đ** |  | **4.5** | **2,5** | **13.0** |

**Trường TH Nơ Trang Lơng****Họ và tên ……………….****Lớp 4 a...** | **ĐỀ THI GIŨA KỲ 2** **Năm học 2020 - 2021****Môn: Tiếng việt** |

### **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021 -2022 – 4A1**

Trường: Tiểu học Nơ Trang Lơng **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**

Họ tên: **……………………… MÔN: TIẾNG VIỆT**

Lớp: 4..., Năm học: 2021 – 2022

 *Thời gian 40 phút*

|  |  |
| --- | --- |
| Điểm | Lời phê của giáo viên |

**A- KIỂM TRA ĐỌC:**  (10 điểm)

 **1- Kiểm tra đọc thành tiếng:** (3 điểm)

 Học sinh bốc thăm đọc một trong các đoạn của các bài văn dưới đây.GV cho các em đọc từng đoạn và trả lời các câu hỏi tương ứng. (thời gian đọc khoảng 1-2 phút).

**CƠN MƯA MÙA HẠ**

 Trời đang nắng như đổ lửa, không khí xung quanh ngột ngạt, nhễ nhại. Trong khoảnh khắc, trời nhạt dần. Đi chưa hết một con phố, trời nổi giông quay cuồng. Và mưa đến. Bất ngờ. Có rất nhiều người không kịp tìm nơi trú ẩn. Không gian nhòa trong màn trắng của mưa hạ. Rồi, sấm nổ đùng đoàng. Chớp như xé toạc bầu trời đen kịt. Tiếng mưa rơi lộp bộp trên mái tôn, loong boong trong chiếc thùng hứng nước, đồm độp trên phiến nứa, gõ chan chát vào tàu lá chuối.

Theo Câu lạc bộ tản văn Hà Nội)

**Câu hỏi**: Đoạn văn trên nói về điều gì?

**TAI SAO PHẢI QUÉT VÔI CHO THÂN CÂY VÀO MÙA ĐÔNG?**

 Thời tiết mùa đông rất lạnh giá. Nhưng khi có ánh nắng Mặt Trời vào ban ngày thì thời tiết ấm lên rất nhiều. Vậy là ban ngày nóng, ban đêm lạnh, hơn nữa sự chênh lệch giữa lạnh và nóng là rất lớn. Do đó thực vật rất dễ bị xâm hại. Nếu thực vật được quét vôi trắng, màu trắng sẽ phản xạ lại ánh sáng Mặt Trời và các tia bức xạ, tránh hiện tượng nhiệt độ trong thân cây tăng quá cao, giảm độ chênh lệch nhiệt độ giữa ban ngày và ban đêm. Vì vậy cây sẽ không bị tổn thương.

(Theo Mười vạn câu hỏi vì sao)

**Câu hỏi:** Người ta thường quét vôi trắng vào thân các cây để làm gì?

**ĐẢO SAN HÔ**

 Cách Bà Rịa khoảng năm trăm cây số về phía đông nam bờ biển nước ta có một chùm đảo san hô nhiều màu. Đó là quần đảo Trường Sa, mảnh đất xa xôi nhất của Tổ quốc ta. Quần đảo gồm nhiều đảo nhỏ, đứng theo hình vòng cung. Mỗi một đảo là một bông hoa san hô rực rỡ góp thành một lẵng hoa giữa mặt nước biển Đông xanh mênh mông.

**Câu hỏi**: Đảo hô có ở quần đảo nào của nước ta?

**CÂY XOÀI**

 Bỗng một năm gió bão làm bật mấy chiếc rễ. Thế là cây xoài nghiêng hẳn một nửa sang vườn nhà chú Tư.Rồi đến mùa quả chín, tôi trèo lên cây để hái. Sơn (con chú Tư) cũng đem cây có móc ra vin cành xuống hái. Tất nhiên tôi ở trên cây nên hái được nhiều hơn. Hái xong, ba tôi vẫn mang biếu chú Tư vài chục quả. Lần này chú không nhận. Đợi lúc ba tôi đi vắng, chú ra đốn phần cây xoài ngả sang vườn nhà chú. Các cành thi nhau đổ xuống. Từng chiếc lá xoài rơi lả tả, nhựa cây ứa ra. Ba tôi về thấy vậy chỉ lắc đầu mà không nói gì.

**Câu hỏi**: Vì sao cây soài nhà bạn nhỏ lại nghiêng sang nhà chú Tư?

**HÌNH DÁNG CỦA NƯỚC**

 Màn đêm đã buông xuống. Trong không gian yên ắng chỉ còn nghe thấy tiếng tí tách của những hạt mưa rơi. Nằm trong nhà bếp ghé mắt ra cửa sổ, anh Đũa Kều hỏi bác Tủ Gỗ.

 - Bác Tủ Gỗ ơi, nước thì có hình gì bác nhỉ? Không kịp để bác Tủ Gỗ lên tiếng, Cốc Nhỏ nhanh nhảu:

 - Tất nhiên là nước có hình chiếc cốc rồi. Anh Đũa Kều chưa bao giờ nhìn thấy nước được đựng vừa in trong những chiếc cốc xinh xắn à? Bát Sứ không đồng tình, ngúng nguẩy:

 - Cốc Nhỏ nói sai rồi! Nước có hình giống một chiếc bát. Mọi người vẫn đựng nước canh trong những chiếc bát mà.

Chai Nhựa gần đấy cũng không chịu thua:

 - Nước có hình dáng giống tôi. Cô chủ nhỏ lúc nào chăng dùng tôi để đựng nước uống.

Cuộc tranh cãi ngày càng gay gắt. Bác Tủ Gỗ lúc này mới lên tiếng:

 - Các cháu đừng cãi nhau nữa! Nước không có hình dạng cố định. Trong tự nhiên nước tồn tại ba thể: rắn, lỏng, khí. Ở thể rắn nước tồn tại dưới dạng băng. Ở thể khí nước tồn tại ở dạng hơi nước và nước chúng ta sử dụng hàng ngày để sinh hoạt là thể lỏng.

Tất cả mọi người lắng nghe chăm chú và nhìn nhau gật gù:

- Ô! Hóa ra là như vậy. Chúng cháu cảm ơn bác Tủ Gỗ.

Lê Ngọc Huyền

**Câu 1:** Côc Nhỏ, Chai Nhựa và Bát Sứ tranh cãi nhau về điều gì?

**Câu 2:** Ý kiến của Cốc Nhỏ, Chai Nhựa và Bát Sứ về hình dáng của nước có gì giống nhau?

**Câu 3:** Lời giải thích của bác Tử Gỗ giúp ba bạn Bát Sứ, Cốc Nhỏ và Chai Nhựa hiểu được điều gì về hình dáng của nước?

 **2- Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức tiếng Việt:** (7 điểm)

***Đọc bài sau và trả lời câu hỏi:***

**CÔ GIÁO VÀ HAI EM NHỎ**

 Nết sinh ra đã bất hạnh với bàn chân trái thiếu ba ngón. Càng lớn, đôi chân Nết lại càng teo đi và rồi Nết phải bò khi muốn di chuyển.

 Khi em Na vào lớp Một, ở nhà một mình Nết buồn lắm, chỉ mong Na chóng tan trường về kể chuyện ở trường cho Nết nghe. Na kể rất nhiều về cô giáo: tà áo dài của cô trắng muốt, miệng cô cười tươi như hoa, cô đi nhẹ nhàng đến bên từng học sinh dạy các bạn viết, vẽ...Nghe Na kể, Nết ước mơ được đi học như Na.

 Trong một tiết học vẽ, cô giáo cầm vở vẽ của Na. Na vẽ một cô gái đang cầm đôi đũa nhỏ đứng bên một cô gái. Na giải thich: “ Em vẽ một cô tiên đang gõ đôi đũa thần chữa đôi chân cho chị em, để chị em cũng được đi học”. Cô giáo ngạc nhiên khi biết chị gái Na bị tật nguyền. Tối hôm ấy, cô đến thăm Nết. Biết Nết ham học, mỗi tuần ba buổi tối, cô dạy Nết học.

 Còn một tháng nữa là kết thúc năm học. Mấy hôm nay, cô giáo thường kể cho 35 học trò của mình về một bạn nhỏ. Đôi chân bạn ấy không may bị tê liệt nên bạn phải ngồi xe lăn nhưng bạn vẫn quyết tâm học. Có lúc đau tê cứng cả lưng nhưng bạn vẫn cố viết và viết rất đẹp. Năm học sau, bạn ấy sẽ vào học cùng các em. Nghe cô kể, mắt Na sáng lên, Na vui và tự hào về chị mình lắm.

 Bố mẹ Nết rơm rớm nước mắt khi biết nhà trường sẽ đặc cách cho Nết vào học lớp Hai. Còn Nết, cô bé đang hình dung cách cô giáo cùng các bạn nhỏ xúm xít đầy chiếc xe lăn.

Theo Tâm huyết nhà giáo

**\* Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng:**

**Câu 1:** **Nết là một cô bé**: **(0,5 điểm)** M1

a. Thích chơi hơn thích học.

b. Yêu mến cô giáo.

c. Thương chị.

d. Có hoàn cảnh bất hạnh.

**Câu 2:** **Hoàn cảnh của bạn Nết có gì đặc biệt?** **(0,5 điểm)** M1

a. Bị tật bẩm sinh và càng lớn đôi chân càng teo đi .

b. Gia đình Nết khó khăn không cho bạn đến trường.

c. Nết mồ côi cha mẹ từ nhỏ.

d. Nết học yếu nên không thích đến trường.

**Câu 3: Nhóm từ nào dưới đây chỉ gồm những từ miêu tả vẻ đẹp của thiên nhiên?(0,5 điểm) M1**

a. đằm thắm, lộng lẫy, dịu dàng

b. tươi đẹp, hùng vĩ, sặc sỡ

c. Xanh tốt, xinh tươi, thùy mị

d. hùng vĩ, dịu dàng, lung linh

**Câu 4**: **Câu: “Na vẽ một cô gái đang cầm đôi đũa nhỏ đứng bên một cô gái” thuộc kiểu câu kể nào? ( 1 điểm) M1**

a. Ai là gì?

b. Ai thế nào?

c. Ai làm gì?

d. Không thuộc câu kể nào.

**Câu 5: Vì sao cô giáo lại biết được hoàn cảnh của Nết mà giúp đỡ bạn? (0,5 điểm) M2**

a. Vì cô gặp Nết đang ngồi xe lăn trên đường đi dạy về .

b. Vì Na đã kể cho cô nghe về hoàn cảnh của chị mình.

c. Vì ba mẹ đến trường kể cho cô nghe và xin cho Nết đi học.

d. Vì cô đọc được hoàn cảnh của nết trên báo.

**Câu 6: Chủ ngữ trong câu: “Năm học sau, bạn ấy sẽ vào học cùng các em.” là: (1 điểm) M2**

a. Câu kể

b. Câu hỏi

c. Câu kể hoặc câu hỏi

d. Câu khiến

**Câu 7: Cô giáo đã làm gì để giúp Nết? (0,5 điểm) M2**

a. Mua cho bạn một chiếc xe lăn.

b. Cho Nết sách vở để đến lớp cùng bạn.

c. Đến nhà dạy học, kể cho học trò nghe về Nết, xin cho Nết vào học lớp Hai

d. Nhờ học sinh trong lớp kèm cặp cho Nết việc học ở nhà cũng như ở trường.

**Câu 8: Theo em, cô giáo là người như thế nào? hãy viết một câu kể theo kiểu câu kể ai là gì để nói lên điều đó (1 điểm) M3**

....................................................................................................................................

....................................................................................................................................

....................................................................................................................................

**Câu 9: Câu chuyện muốn nói với chúng ta điều gì? (0,5 điểm) M3**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Câu 10:** **Em học được điều gì từ bạn Nết qua câu chuyện trên, hãy viết một câu theo kiểu câu kể ai làm gì để nói lên điều đó? (1 điểm) M4**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**B- KIỂM TRA VIẾT:**  (10 điểm)

 **1- Chính tả:** (Nghe – viết ) (3 điểm )

**Bài: Mua giầy**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

 **2- Tập làm văn:** (7 điểm)

 Hãy tả một cho cây bóng mát, cây hoa hoặc cây ăn quả mà em yêu thích nhất.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**ĐÁP ÁN MÔN TIẾNG VIỆT GIỮA KÌ 2**

**A/ KIỂM TRA ĐỌC: 10 điểm.**

***1.Đọc thành tiếng (3 điểm)***

(Đánh giá theo hướng dẫn KTĐK môn TV4)

- Đọc đảm bảo tốc độ tối thiểu 80 chữ/ phút, đọc vừa đủ nghe, rõ ràng, đọc đúng tiếng, từ không đọc sai quá 5 tiếng), ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa. (2 điểm)

\* Tùy mức độ mắc lỗi trong khi đọc (phát âm sai, tốc độ đọc chậm, không ngừng nghỉ sau các dấu câu, giữa các cụm từ...) GV có thể cho các mức 1,5 – 1 – 0,5 - Trả lời đúng câu hỏi do GV nêu: 1 điểm (trả lời chưa đủ ý hoặc diễn đạt chưa rõ ý: 0,5 điểm)

***2. Đọc và tra lời câu hỏi: (7 điểm)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu hỏi | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | **d** | **a** | **b** | **c** | **b** | **d** | **c** |  |  |  |
| Điểm | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 1 | 0,5 | 1 | 0,5 | 1 |  0,5 | 1 |

 **Câu 8**: Học sinh đặt câu đúng yêu cầu và đủ ý, đầu câu viết hoa, cuối câu có dấu chấm cảm (1 điểm).

 Ví dụ: Cô giáo là một người có tấm lòng nhận hậu.

 Cô giáo là một người hết lòng vì học sinh

 **Câu 9**. (1 điểm).– Tùy theo bài làm của HS để GV tính điểm.

 Trong cuộc sống mỗi người có một hoàn cảnh, ai cũng muốn mình được hạnh phúc, không ai muốn gặp điều bất hạnh(0,5 điểm).

 Vì vậy, chúng ta cần phải biết yêu thương giúp đỡ lẫn nhau để cuộc sống tươi đẹp hơn . (0,5 điểm)

 **Câu 10**: (1 điểm) Tùy vào bài làm của HS để giáo viên tính điểm: Nếu HS nêu được 1 điều có ý nghĩa thì sẽ tính 1 điểm.

VD:

- Em học được ở bạn Nết sự kiên trì vượt qua khó khăn để học tập thật tốt dù bị tật nguyền;

-Em học tập ở bạn Nết lòng lạc quan, vượt lên chính mình, chăm chỉ học hành ...

**B. Bài kiểm tra viết: (10 điểm).**

**I. Chính tả: (3 điểm) (Nghe -viết)**

**Mua giày**

 Một người định mua cho mình một đôi giày. Trước khi đi, anh ta đo vẽ kích thước chân mình lên một tờ giấy. Đến tiệm chọn giày, anh ta phát hiện mình để quên tờ giấy ở nhà nên nói với chủ tiệm:

- Tôi để quên cái mẫu đo ở nhà, để tôi chạy về lấy mẫu.

Xong anh ta vội vàng chạy về nhà lấy tờ giấy. Khi quay lại thì cửa hàng đã đóng cửa và anh ta không mua được giày.

Có người hỏi anh:

- Tại sao lúc đó anh không lấy ngay chân của anh mang thử giày?

- Tôi thà tin sự đo mẫu hơn là tin ở đôi chân của mình! – anh ta trả lời.

Theo Truyện ngụ ngôn hay

a. Đánh giá cho điểm chính tả:

 - Bài viết không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng trình bày đúng đoạn văn xuôi: 3,0 điểm

- Mỗi lỗi chính tả trong bài viết (sai - lẫn phụ âm đầu hoặc vần thanh; không viết hoa đúng quy định), trừ 0,25 điểm.

 **II.Tập làm văn: *(7 điểm)***

- Đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Viết được bài văn tả cây cối đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài đúng các yêu cầu của đề bài độ dài bài viết khoảng 12 câu.

+ Viết câu đúng ngữ pháp, dùng từ đúng thể loại văn miêu tả.

+ Chữ viết rõ ràng, không mắc lỗi chính tả. Trình bày bài viết sạch sẽ. Không liệt kê như văn kể chuyện.

- Tuỳ theo mức độ sai sót về ý, về cách diễn đạt, chữ viết có thể cho các mức điểm

**MA TRẬN ĐỀ MÔN TOÁN LỚP 4 A1- GIỮA HỌC KÌ II**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mạch kiến thức,****kĩ năng** | **Số câu và số điểm** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Mức 4** | **Tổng** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| Nhận biết về phân số, rút gọn, so sánh phân số, viết các phân số theo thứ tự từ bé đến lớn và ngược lại.- Cộng trừ nhân , chia 2 phân số, cộng ,trừ, nhân phân số với số TN. Dấu hiệu chia hết... | Số câu | 2 |  | 2 |  |  | 1 |  | 1 | **4** | **2** |
| Số điểm | 2,0 |  | 2.0 |  |  | 1.0 |  | 1.0 | **4đ** | **2đ** |
| Câu số | 1;2 |  |  5,6 |   |  | 8 |  |  10 | **1,2,5,6** | **8,10** |
| Đại lượng và đo đại lượng: các đơn vị đo khối lượng; đơn vị đo diện tíchChuyển đổi , thực hiện phép tính với số khối lượng,diện tích, thời gian. | Số câu | 2 |  |  |  |  |  |  |  | **2** |  |
| Số điểm | 2.0 |  |  |  |  |  |  |  | **2đ** |  |
| Câu số | **3,4** |  |  |  |  |  |  |  | **3,4** |  |
| Yếu tố hình học.  | Số câu |   |  | 1 |  |  |  |  |  | **1** |  |
| Số điểm |  |  | 1,0 |  |  |  |  |  | **1,0** |  |
| Câu số |  |  | 7 |  |  |  |  |  | **7** |  |
| .Giải bài toán có đến 3 bước tính vơi các số tự nhiên hoặc phân số. | Số câu |  |  |  |  |  | **1** |  |  |  | **1** |
| Số điểm |  |  |  |  |  | **1.0** |  |  |  | **1.0** |
| Câu số |  |  |  |  |  | **9** |  |  |  | **9** |
| **Tổng** | Số câu | 4 |  | 2 | 1 |  | 2 |  | 1 | **7** | **3** |
|  | 4 | 3 | **2** | **1** | 10 câu |
| Số điểm | 4đ |  | 2 đ | 1 đ |  | 2 đ |  | 1đ | **7đ** | **3đ** |

### **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2021 -2022 – 4A1**

### **Trường: Tiểu học Nơ Trang Lơng ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**

**Họ tên: ……………………… MÔN: Toán**

Lớp: 4..., Năm học: 2021 – 2022

 Thời gian 40 phút

|  |  |
| --- | --- |
| Điểm | Lời phê của giáo viên |

**Câu 1 (1đ):a.** Phân số hai mươi lăm phần tám mươi tư viết là: M1

|  |
| --- |
|  |

1. $\frac{52}{84 }$ B. $\frac{84}{52 }$ C. $\frac{25}{84 }$ D. $\frac{52}{48 }$

**Câu 2: (1đ)**: $Kết qủa của phép cộng hai phân số \frac{28}{24 }$ **+** $\frac{15}{24 }$ **là :**

 A. $\frac{50}{48 }$ B. $\frac{50}{42 }$ C. $\frac{60}{24 }$ D. $\frac{43}{24 }$

**Câu 3**: (1đ): Số thích hợp điền vào chỗ chấm của 5m2 34dm2 = . . . . dm2 là:

A. 5034 dm2 B. 50340 dm2 C. 534dm2 D. 5340 dm2

**Câu 4. (1 điểm)**  6 tấn 9kg = …………kg

  A. 6009   B. 6009                           C. 69300                      D. 10300

**Câu 5: (1đ)** ) M2

 Phân số $\frac{1}{3 }$ bằng phân số nào dưới đây:

A.  B.  C.  D. 

**Câu 6**: (1 đ): Viết các phân số $: \frac{11}{9 }$; $\frac{5}{9 }$ ;$\frac{7}{7 }; $theo thứ tự từ bé đến lớn:

 A. $\frac{11}{9 } ;\frac{7}{7 } ;\frac{5}{9 }$ B. $\frac{5}{9 };\frac{11}{9 } ;\frac{7}{7 }; $ $\frac{5}{9 };\frac{7}{9 }; \frac{8}{9 }$

 C. $\frac{5}{9 };\frac{7}{7 }; \frac{11}{9 }$ D. $\frac{11}{9 }$ $\frac{5}{9 };\frac{7}{7 };$ $\frac{5}{9 };\frac{8}{9 } ;\frac{7}{9 }; $

**Câu 7:** Hình vuông có cạnh $\frac{3}{4 }$ m. Vậy chu vi của hình vuông đó là:

1. 3m B. 4m                         C.5m                     D. 6m
2. **Bài 8**:(1 đ) **:** Thực hiện các phép tính**: M 3**

 **a .**  ×  -  = ……………………………………………………………

**b**. ($\frac{3}{7 }$ + $\frac{2}{5 })$ **:** $\frac{2}{4 }$ =.........................................................................................

**Bài 9: (1đ )** Một cửa hàng có 400 gói kẹo. Buổi sáng bán được 70 gói kẹo, buổi chiều **bán** $\frac{2}{ 3 }$ số gói kẹo còn lại. Hỏi cả hai buổi cửa hàng bán được bao nhiêu gói kẹo?

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 10:** Cô có số vở ít hơn 90 nhưng nhiều hơn 50 quyển vở. Nếu chia cho 9 bạn, hoặc 3 bạn Thì số vở của mỗi bạn đều bằng nhau. Hỏi cô có bao nhiêu quyển vở?. M4

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**ĐÁP ÁN MÔN TOÁN GHK II**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **câu** | **A** | **B** | **C** | **D** | **Lời giải** |
| 1 |  |  | x |  |  |
| 2 |  |  |  | x |  |
| 3 | x |  |  |  |  |
| 4 |  | x |  |  |  |
| 5 |  |  | x |  |  |
| 6 |  |  | x |  |  |
| 7 | x |  |  |  |  |
| 8 |  |  |  |  | A, $\frac{12}{8 }-\frac{2}{6 }= \frac{1}{3 }$ $ B /\frac{15}{35 } +\frac{14}{ 35 }: \frac{2}{4 } =\frac{19}{ 35 }: \frac{2}{4 }=\frac{76}{ 70 } $  |
| 9 |  |  |  |  | Sau khi bán buổi sáng cửa hàng còn lại số gói kẹo là: 400 – 70 = 330 ( gói )Buổi chiều bán được số gói kẹo là:400 : 3 x 2 = 220 ( gói )Cả hai buổi của hàng bán được số gói kẹo là:220 + 70 = 290 ( gói )Đáp số: 290 gói  |
| 10 |  |  |  |  | Các số tìm được phải chia hết cho và 9.Số đó phải lớp hơn 50 và bé hơn 90.Vậy số cần tìm là 54,63,72,81. |